TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 160/2026/HS-ST
Ngày 25 – 3 – 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1- ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Đại.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Thiều Thị Phi Loan.

Bà Hoàng Thị Mai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Thùy Linh - Thư ký, Tòa án nhân dân khu vực 1- Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1- Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 61/2026/TLST-HS ngày 29 tháng 01 năm 2026 theo định đưa vụ án ra xét xử số: 143/2026/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

Vũ Công Duy T, Sinh năm 1999 tại tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: 706/09/05, tổ C, khu phố G, phường T, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Công T1 và bà Nguyễn Hoa Thuần N; bị cáo có vợ là Vũ Ngọc Y, sinh năm 1999; chưa có con; tiền án: không; tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt để tạm giam từ ngày 25/8/2025, chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam T2; "có mặt".

- *Bị hại*: Anh Trần Phan Bá H, sinh năm 2003; địa chỉ: ấp H, xã H, tỉnh Đồng Nai; "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 07/01/2025, Vũ Công Duy T, Nguyễn Nhật V, sinh năm 2005, thường trú tại ấp N, xã H, tỉnh Đồng Nai; Nguyễn Anh T1, sinh năm 2004, thường trú tại phường T, tỉnh Đồng Nai và một số người cùng ngồi ăn nhậu tại nhà T, địa chỉ số B, khu phố A, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (nay là phường Q, tỉnh Đồng Nai).

Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Thị Minh T2 (bạn gái của V) đến đón V về nhưng T không đồng ý, dẫn đến Thức và V xảy ra mâu thuẫn cãi vã, T2 bỏ đi về trước.

Trong lúc cãi vã, T và V xô đẩy nhau làm rơi ly thủy tinh (loại ly uống bia) để trên bàn xuống sàn làm vỡ ly khiến mảnh vỡ thủy tinh văng trúng mắt cá chân bên trái của V gây xây xước chảy máu. Thấy vậy, T1 cùng H đã chở V đến Bệnh viện Q, thuộc phường T, tỉnh Đồng Nai để băng bó vết thương.

Đến khoảng 01 giờ ngày 08/01/2025, anh Vũ Công T3, sinh năm 2003, (là em trai của T) chở T đến Bệnh viện Q để thăm hỏi V. Sau khi được băng bó vết thương, V ra ngồi phía trước phòng cấp cứu và gọi điện nhờ Trần Phan Bá H1, sinh năm 2003, thường trú tại ấp H, xã H, tỉnh Đồng Nai (bạn của V) đến chở V về. Khi gặp V, T và V tiếp tục xảy ra cãi vã, T dùng tay đánh V một cái vào vùng cổ thì được anh T3 can ngăn nên không gây thương tích.

Cùng lúc này, anh H1 đến khoa cấp cứu Bệnh viện Q gặp V. Thấy V gọi H1 tới, T hỏi V: *"Mày gọi người đến đánh tao à?"*, rồi lao tới dùng tay đánh anh H1 dẫn đến T và anh H1 xô xát đánh nhau. T đã có hành vi dùng tay trái, trên ngón tay đeo 01 chiếc nhẫn có cạnh, đánh trúng 01 nhát vào vùng mắt trái của anh H1 gây thương tích thì được anh T3 cùng mọi người can ngăn đưa anh H1 đi cấp cứu.

Đến ngày 05/02/2025, anh H1 đến Công an phường T trình báo sự việc. Công an phường T (nay là phường T) đã lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ xử lý.

Vật chứng vụ án: 01 nhẫn kim loại màu bạc, trên mặt nhẫn có đính đá, Vũ Công Duy T đeo trên tay trái khi đánh anh H1.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0477.02/KLTTCT-TTPYĐN ngày 18/7/2025 của Trung tâm pháp y Sở Y, kết luận thương tích của anh Trần Phan Bá H1 như sau:

"- Sẹo cung mày trái, kích thước nhỏ, tỷ lệ 03%.

- Chấn thương mắt trái gây vỡ nhãn cầu, đã được điều trị hiện thị lực mắt trái sáng tối dương tính, thị lực mắt phải 04/10 (do tật khúc xạ) bệnh lý mắt phải. Tỷ lệ 45%.

- Gãy thành trong hốc mắt trái. Tỷ lệ 05%.

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Phan Bá H1 tại thời điểm giám định là: **49%** (Bốn mươi chín phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại thông tư.

- Vật gây thương tích: Vật tày hoặc vật tày có cạnh".

Về trách nhiệm dân sự: Vũ Công Duy Thức đã bồi thường chi phí điều trị, tổn thất tinh thần cho anh Trần Phan Bá H1 số tiền 400.000.000đ (bốn trăm triệu đồng). Anh H1 đã có đơn xin bãi nại đối với T.

Bản trạng số: 214/CT-VKSKV1 ngày 28/01/2026 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai đã truy tố bị cáo Vũ Công Duy Thức về tội: "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vũ Công Duy T phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Công Duy T từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Công Duy T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo đúng như nội dung được tóm tắt ở phần trên.

Lời nói sau cùng, bị cáo Vũ Công Duy T đã ăn năn hối hận về hành vi mà bị cáo đã gây ra, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng hình sự:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị hại anh Trần Phan Bá H vắng mặt tại phiên tòa. Trong giai đoạn điều tra đã có lời khai, việc vắng mặt tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập có tại hồ sơ vụ án, xét có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 08/01/2025 tại Bệnh viện Q thuộc phường T, tỉnh Đồng Nai, xuất phát từ việc Vũ Công Duy T có mâu thuẫn với anh Nguyễn Nhật V trong lúc ăn nhậu, anh V bị mảnh ly thuỷ tinh rơi vỡ va chạm vào mắt cá chân bên trái làm anh V bị thương phải đến Bệnh viện Q điều trị. Khi anh Trần Phan Bá H (bạn của V) đến đón V, do nghĩ rằng anh H đến để đánh Thức nên T đã có hành vi dùng tay trái, trên ngón tay có đeo 01 nhẫn kim loại, đấm trúng 01 nhát vào mắt trái của anh H gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 49%.

Hành vi của bị cáo Vũ Công Duy T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người đủ khả năng nhận biết được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, do đó cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa

chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025)

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường trách nhiệm dân sự cho bị hại và được bị hại làm đơn xin bãi nại; gia đình có người thân có công với cách mạng nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 nhẫn kim loại màu bạc có đính đá màu trắng do Vũ Công Duy T sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[7] Về dân sự: Bị cáo Vũ Công Duy T đã bồi thường cho bị hại anh Trần Phan Bá H số tiền 400.000.000đ (bốn trăm triệu đồng), anh H không yêu cầu gì thêm, nên không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo Vũ Công Duy T bị kết án nên bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Về đề nghị của Viện kiểm sát: Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm xử lý đối với hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 47; Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

- Điều 106; Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên bố bị cáo Vũ Công Duy T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Vũ Công Duy T 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/8/2025.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 nhẫn kim loại màu bạc có đính đá màu trắng được niêm phong số 605/KL-KTHS ngày 11/02/2026 của Phòng K - Công an tỉnh Đ.

(Theo bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/02/2026 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 – Đồng Nai).

Về dân sự: Không xem xét giải quyết.

Về án phí: Bị cáo Vũ Công Duy T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án; Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn trên tính từ ngày bản án được niêm yết, tống đạt hợp lệ theo luật định.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND khu vực 1- Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- THADS tỉnh Đồng Nai;
- Công an tỉnh Đồng Nai;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đức Đại